

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định quản lý sử dụng nhà ở công vụ
trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 09/2015/TT-BXD ngày 29/12/2015 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn quản lý, sử dụng nhà ở công vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 775/TTr-SXD ngày 18/6/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý sử dụng nhà ở công vụ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 03/9/2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./...

Nơi nhận:

- Nhu Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Công Thông tin Điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.5.05.02

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Quang

Vĩnh Long, ngày 27 tháng 8 năm 2018

QUY ĐỊNH

Quản lý sử dụng nhà ở công vụ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

(*Ban hành kèm theo Quyết định số 13/2018/QĐ-UBND,
ngày 27/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long*)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc quản lý, sử dụng và cho thuê nhà ở công vụ do ngân sách tỉnh đầu tư để phục vụ nhu cầu về nhà ở cho cán bộ, công chức thuộc đối tượng được thuê nhà ở công vụ trong thời gian công tác, bao gồm: Đối tượng, điều kiện được thuê nhà ở công vụ; hợp đồng cho thuê, thanh toán tiền thuê nhà ở công vụ; quyền và trách nhiệm của các tổ chức cá nhân có liên quan trong việc quản lý, sử dụng nhà ở công vụ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan quản lý nhà ở công vụ theo quy định tại Điều 7 Quy định này;
2. Đơn vị quản lý vận hành nhà ở công vụ theo quy định tại Điều 8 Quy định này;
3. Đối tượng thuê nhà ở công vụ theo Điều 9 Quy định này;
4. Cơ quan, tổ chức đang trực tiếp quản lý người thuê nhà ở công vụ.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý, sử dụng nhà ở công vụ

1. Nhà ở công vụ được sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí; việc quản lý, sử dụng nhà ở công vụ phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật;
2. Bảo đảm quản lý thống nhất, có sự phối hợp chặt chẽ, sự phân giao trách nhiệm quản lý rõ ràng giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan;
3. Nhà ở công vụ được quản lý phải bảo đảm chất lượng và an toàn cho người sử dụng;
4. Mọi hành vi vi phạm các quy định về quản lý, sử dụng nhà ở công vụ phải được xử lý kịp thời, nghiêm minh theo quy định của pháp luật;
5. Không thực hiện miễn, giảm tiền thuê nhà ở cho các đối tượng được thuê nhà ở công vụ.

Điều 4. Những hành vi bị nghiêm cấm trong quản lý, sử dụng nhà ở công vụ

Những hành vi bị nghiêm cấm trong quản lý sử dụng nhà ở công vụ theo quy định tại Điều 6 của Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25/11/2014.

Chương II

QUẢN LÝ SỬ DỤNG NHÀ Ở CÔNG VỤ

Điều 5. Quy định về quản lý, sử dụng nhà ở công vụ

1. Việc bảo hành, bảo trì nhà ở công vụ thực hiện theo quy định của Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25/11/2014; Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

2. Tiêu chuẩn diện tích sử dụng và định mức trang thiết bị nội thất cơ bản cho nhà ở công vụ thực hiện theo Quyết định số 27/2015/QĐ-TTg ngày 10/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chuẩn nhà ở công vụ.

3. Lưu trữ hồ sơ nhà ở công vụ thực hiện theo quy định tại Khoản 3, Điều 4 của Thông tư 09/2015/TT-BXD ngày 29/12/2015 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn quản lý sử dụng nhà ở công vụ.

Điều 6. Cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà ở công vụ

Ủy ban nhân dân tỉnh là đại diện chủ sở hữu đối với nhà ở công vụ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 7. Cơ quan quản lý nhà ở công vụ

1. Sở Xây dựng là cơ quan quản lý nhà ở công vụ trên địa bàn thành phố Vĩnh Long.

2. Phòng Quản lý Đô thị thị xã Bình Minh, phòng Kinh tế - Hạ tầng các huyện là cơ quan quản lý nhà ở công vụ trên địa bàn thuộc địa phương quản lý.

Điều 8. Đơn vị quản lý vận hành nhà ở công vụ

1. Trung tâm Quản lý và Phát triển nhà ở là đơn vị quản lý vận hành nhà ở công vụ do Sở Xây dựng quản lý.

2. Phòng Quản lý Đô thị thị xã Bình Minh, phòng Kinh tế - Hạ tầng các huyện tổ chức thực hiện việc quản lý vận hành, hoặc giao cho tổ chức, đơn vị có chức năng, năng lực về quản lý vận hành nhà ở thực hiện quản lý vận hành (nếu có đơn vị quản lý vận hành) nhà ở công vụ trên địa bàn thuộc địa phương quản lý.

Điều 9. Đối tượng được thuê nhà ở công vụ

Theo quy định tại Khoản 1, Điều 32, Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25/11/2014.

Điều 10. Điều kiện được thuê nhà ở công vụ

1. Đang trong thời gian đảm nhận chức vụ; Có Quyết định điều động, luân chuyển công tác và giấy tờ chứng minh hệ số phụ cấp chức vụ.

2. Thuộc diện chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình, chưa được thuê, thuê mua hoặc mua nhà ở xã hội tại địa phương nơi đến công tác hoặc đã có nhà ở thuộc sở hữu của mình tại nơi đến công tác nhưng diện tích nhà ở bình quân trong hộ gia đình dưới 15m² sàn/người.

Chương III

HỢP ĐỒNG CHO THUÊ, THANH TOÁN TIỀN THUÊ NHÀ Ở CÔNG VỤ

Điều 11. Hợp đồng thuê nhà ở công vụ

1. Việc cho thuê nhà ở công vụ phải được lập thành Hợp đồng theo mẫu quy định tại Phụ lục số 03, Thông tư số 09/2015/TT-BXD ngày 29/12/2015 của Bộ Xây dựng.

2. Hợp đồng nhà ở công vụ phải được đính kèm theo Bản nội quy quy định sử dụng nhà ở công vụ.

Điều 12. Giá cho thuê nhà ở công vụ

Giá thuê nhà ở công vụ thực hiện theo Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND ngày 03/8/2017 về việc ban hành giá cho thuê nhà ở công vụ trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 28/2017/QĐ-UBND ngày 20/12/2017 về việc sửa đổi một số điều của Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND ngày 03/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Điều 13. Thanh toán tiền thuê nhà ở công vụ

1. Người thuê nhà ở công vụ ký kết hợp đồng thuê nhà với đơn vị quản lý vận hành và trực tiếp thanh toán tiền thuê nhà ở công vụ theo đúng số tiền và thời hạn đã ghi trong Hợp đồng thuê nhà ở công vụ.

2. Trường hợp người thuê nhà ở công vụ không thực hiện thanh toán tiền thuê trong thời gian 03 tháng liên tục thì đơn vị quản lý vận hành nhà ở công vụ sẽ thông báo đến cơ quan, tổ chức đang trực tiếp quản lý người thuê nhà ở công vụ thực hiện khấu trừ tiền lương của người thuê nhà ở công vụ để thanh toán tiền thuê nhà cho đơn vị quản lý vận hành nhà ở công vụ.

Điều 14. Thu hồi nhà ở công vụ

Việc thu hồi nhà ở công vụ thực hiện theo quy định tại Điều 84 của Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25/11/2014.

Điều 15. Trình tự, thủ tục thu hồi và cưỡng chế thu hồi nhà ở công vụ

Thực hiện theo Điều 15, Thông tư số 09/2015/TT-BXD ngày 29/12/2015 của Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý sử dụng nhà ở công vụ.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN QUẢN LÝ SỬ DỤNG NHÀ CÔNG VỤ

Điều 16. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà ở công vụ

1. Theo dõi, quản lý đối với toàn bộ quỹ nhà ở công vụ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long do Ủy ban nhân dân tỉnh là đại diện chủ sở hữu.

2. Lập danh sách và trình cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà ở công vụ quyết định người được thuê nhà ở công vụ.

3. Kiểm tra, đôn đốc việc cho thuê, bảo hành, bảo trì, quản lý vận hành nhà ở công vụ.

4. Kiểm tra báo cáo thu, chi tài chính của đơn vị quản lý vận hành nhà ở công vụ.

5. Kiểm tra việc quản lý sử dụng nhà ở công vụ của đơn vị quản lý vận hành nhà ở công vụ và tổng hợp báo cáo, đề xuất hình thức xử lý trình cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà ở công vụ xem xét đối với các vi phạm (nếu có) của đơn vị quản lý vận hành và người sử dụng nhà ở công vụ; báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà ở công vụ quyết định cưỡng chế thu hồi nhà ở công vụ.

6. Căn cứ vào quy định của pháp luật để xây dựng giá cho thuê nhà ở công vụ đang quản lý để trình cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà ở công vụ đó quyết định.

7. Tổng hợp, báo cáo định kỳ 06 tháng hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà ở công vụ về tình hình quản lý, bố trí cho thuê nhà ở công vụ theo quy định tại Khoản 2, Điều 17 Thông tư số 09/2015/TT-BXD ngày 29/12/2015 của Bộ Xây dựng.

Điều 17. Trách nhiệm của đơn vị quản lý vận hành nhà ở công vụ

1. Tiếp nhận, rà soát, thống kê, phân loại nhà ở công vụ được giao để thực hiện quản lý vận hành theo quy định của Thông tư số 09/2015/TT-BXD ngày 29/12/2015 của Bộ Xây dựng.

2. Lập, lưu trữ hồ sơ có liên quan đến quá trình xây dựng, vận hành, bảo hành, bảo trì, cải tạo nhà ở công vụ.

3. Lập kế hoạch bảo trì, cải tạo hoặc xây dựng lại nhà ở công vụ theo quy định của pháp luật về xây dựng và theo quy định của Luật Nhà ở; Tổ chức bảo trì, cải tạo nhà ở công vụ theo kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Thực hiện quản lý vận hành, bảo trì, cho thuê nhà ở công vụ đảm bảo an toàn, an ninh và vệ sinh môi trường.

5. Xây dựng, ban hành Bản nội quy quản lý sử dụng nhà ở công vụ theo quy định tại Thông tư số 09/2015/TT-BXD ngày 29/12/2015 của Bộ Xây dựng và phổ biến nội dung Bản nội quy này đến người thuê nhà ở công vụ.

6. Hướng dẫn và ký hợp đồng thuê nhà, bàn giao nhà ở công vụ cho người được thuê; Quản lý các diện tích nhà ở công vụ chưa cho thuê trong khu nhà ở công vụ được giao quản lý; Trực tiếp thu tiền thuê nhà hàng tháng theo quy định về giá cho thuê nhà ở công vụ; Giải quyết các thắc mắc của cán bộ, công chức liên quan đến việc quản lý, sử dụng nhà ở công vụ; Thanh lý hợp đồng.

7. Kiểm tra, theo dõi phát hiện kịp thời và đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm trong quản lý sử dụng nhà ở công vụ;

8. Phối hợp với cơ quan chức năng của địa phương trong việc đảm bảo an ninh, trật tự cho người thuê nhà ở công vụ.

9. Phối hợp thực hiện thu hồi và quản lý nhà ở công vụ theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

10. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại Khoản 1, Điều 17, Thông tư số 09/2015/TT-BXD ngày 29/12/2015 của Bộ Xây dựng.

Điều 18. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức đang trực tiếp quản lý người thuê nhà ở công vụ

1. Thực hiện theo Điều 8, Thông tư số 09/2015/TT-BXD ngày 29/12/2015 của Bộ Xây dựng;

2. Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà ở công vụ thực hiện các thủ tục thu hồi nhà theo quy định đối với các trường hợp phải thu hồi nhà theo Điều 14 Quy định này;

3. Thực hiện trả tiền thuê nhà công vụ cho đơn vị quản lý vận hành nhà ở công vụ theo quy định tại Khoản 2, Điều 13 Quy định này và thông báo rõ cho người thuê nhà ở công vụ biết về việc trả tiền thuê này.

Điều 19. Quyền và nghĩa vụ của người thuê nhà công vụ

Thực hiện theo Điều 34, Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25/11/2014.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Quy định về xử lý chuyển tiếp

Các trường hợp đã được bố trí cho thuê nhà công vụ trước ngày Quyết định này có hiệu lực vẫn được tiếp tục thuê, nhưng phải thực hiện theo nội dung của Quyết định này.

Điều 21. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy định này. Những nội dung không nêu trong quy định này được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh những nội dung chưa hợp lý, cần bổ sung, sửa đổi, các đơn vị, cá nhân có ý kiến đề xuất gửi Sở Xây dựng để tổng hợp, nghiên cứu, báo cáo trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./*AB*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Quang